

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự.
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 06/02/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Đăng C, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Số nhà 21 kiệt số 3 đường Nguyễn Phúc L, phường KL, quận Phú Xuân, thành phố Huế.

- Bà Phạm Thị Yến Tr, sinh năm 1978.

Số nhà 21 kiệt số 3 đường Nguyễn Phúc L, phường KL, quận Phú Xuân, thành phố Huế.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 04, phường Tóc T, thị xã Phú M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 27/02/2004 tại Ủy ban Nhân dân xã Phú Thanh, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế (Hiện nay là phường Dương Nỗ, quận Thuận Hoá, thành phố Huế).

Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian sinh sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc; không thể hàn gắn được nữa nên vợ chồng đã sống ly thân. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình nghĩa vợ chồng không còn nên ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2] Về người con chung: Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr có 02 người con chung tên Trần Phạm Anh Th, sinh ngày 05/8/2006 và Trần Phạm Minh Nh, sinh ngày 06/6/2009. Đối với người con chung tên Trần Phạm Anh Th đã trưởng thành nên không ai yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với người con chung tên Trần Phạm Minh Nh thì ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr thoả thuận giao cho ông Trần Đăng C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi

trưởng thành (Đủ 18 tuổi); bà Phạm Thị Yến Tr không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung tên Trần Phạm Minh Nh.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr đều không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản chung: Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr xác nhận không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr thoả thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr thuận tình ly hôn.

- Về người con chung: Đối với người con chung tên Trần Phạm Anh Th, sinh ngày 05/8/2006 đã trưởng thành nên không ai yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với người con chung tên Trần Phạm Minh Nh thì ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr thoả thuận giao cho ông Trần Đăng C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); bà Phạm Thị Yến Tr không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung tên Trần Phạm Minh Nh.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản chung: Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr thoả thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001114 ngày 06/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Xuân, thành phố Huế. Ông Trần Đăng C và bà Phạm Thị Yến Tr đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND quận Phú Xuân;
- Chi cục THADS quận Phú Xuân;
- UBND phường Dương Nỗ, quận Thuận Hoá (Đăng ký kết hôn ngày 27/02/2004)
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Ly

